



ThS. Nguyễn Hồ Việt Anh

TS. Phan Quan Việt

Đề thi:           Lần 1:                            Lần 2:   
Môn thi:           **KINH TẾ THƯƠNG MẠI**  
Khóa/Lớp:       **K23C, K24C** - Học kỳ:   **1** - Năm học:   **2019-2020**  
Thời gian thi: 45 phút ; 60 phút ; 75 phút ; 90 phút ; 120 phút   
Hình thức thi: Tự luận    Trắc nghiệm    Tự luận + Trắc nghiệm   
Được sử dụng tài liệu                            - Không sử dụng tài liệu

Câu 1	Nội dung đáp án	
	<p><b>Bản chất (0.5 điểm)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Thương mại là hoạt động trao đổi hàng hóa, thông qua mua bán ngang giá, tự do: H – T – H</li> <li>▪ Trong một số trường hợp hoạt động thương mại (mua bán) không theo phương pháp ngang giá: <b>Ví dụ:</b> Nhà nước quy trình giá trần, giá sàn</li> </ul> <p><b>Trong nền kinh tế có 02 loại DN với các đặc trưng khác nhau (0.5 điểm).</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Doanh nghiệp sản xuất: Sản xuất sản phẩm, sau đó thương mại để thu lợi nhuận.</li> <li>▪ Doanh nghiệp thương mại: mua hàng hóa để bán lại, nhằm thu lợi nhuận (không tham gia vào quá trình sản xuất).</li> </ul> <p><b>Quy trình lưu thông hàng hóa/thương mại hàng hóa của Doanh nghiệp sản xuất : Sản xuất -&gt; Lưu thông -&gt; Tiêu dùng (1 điểm)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ <b>Sản xuất:</b> Đây là các hoạt động mua sắm các yếu tố đầu vào (nguyên liệu, phụ tùng, máy móc, lao động, nguồn vốn,...)</li> <li>▪ <b>Lưu thông/thương mại:</b> Đây là các hoạt động thiết lập kênh phân phối, bán hàng, tồn kho, dự báo nhu cầu v.v nhằm giúp công ty tiêu</li> </ul>	5 điểm

thụ hàng hóa được thuận lợi

- **Tiêu thụ sản phẩm:** Hoạt động tiêu thụ sản phẩm là các hoạt động thương mại đầu ra, thực hiện tiêu thụ sản phẩm/ bán sản phẩm cho khách hàng để thu lợi nhuận (hoạt động Bán).

**Vai trò của thương mại sản xuất (0.5 điểm):**

- **Ở tầm vĩ mô:** để hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp sản xuất huy động và sử dụng các nguồn lực của xã hội, để tạo ra của cải vật chất cho xã hội: tạo ra sản phẩm để thỏa mãn nhu cầu của người tiêu dùng và tạo ra lợi nhuận cho nhà đầu tư. Sản xuất kinh doanh nhằm thỏa mãn nhu cầu tiêu dùng là hiệu quả xã hội của thương mại doanh nghiệp.
- **Ở tầm vi mô:** thể hiện ở vai trò của thương mại đầu vào và thương mại đầu ra.

**a. Vai trò của thương mại đầu vào:**

- Là khâu đầu tiên của quá trình sản xuất kinh doanh ở doanh nghiệp sản xuất do đó thương mại đầu vào có vai trò quyết định tới kết quả sản xuất. Thông qua thực hiện thương mại đầu vào để đảm bảo đầy đủ, chính xác, kịp thời và đồng bộ các yếu tố đầu vào cho tổ chức sản xuất và có đc các yếu tố tiền đề này doanh nghiệp mới tổ chức được sản xuất.

- Quá trình sản xuất thực chất là qtrình biến đổi các yếu tố đầu vào để tạo ra sản phẩm phù hợp với nhu cầu của người tiêu dùng vì vậy trong hoạt động sản xuất thương mại đầu vào cho thấy số lượng cũng như chất lượng của các yếu tố này sẽ tác động trực tiếp tới quy mô đầu ra của doanh nghiệp.

- Về mặt vĩ mô: Các yếu tố thương mại đầu vào mà doanh nghiệp sử dụng đó chính là các nguồn lực của nền kinh tế, của xã hội. Mặt khác do nền kinh tế xã hội hiện đại nguồn này lại được xem xét là các hàng hóa về mặt kinh tế. Với mục tiêu của doanh nghiệp là tối đa hóa lợi nhuận đòi hỏi doanh nghiệp phải mua đc các yếu tố này với chi phí thấp nhất có thể (giảm thiểu chi phí đầu vào).

**b. Vai trò của Thương mại đầu ra:**

- Là khâu cuối cùng của quy trình sản xuất kinh doanh ở doanh nghiệp nhưng thương mại đầu ra lại có vai trò quyết định tới sự phát triển của doanh nghiệp.

- Quy trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp là quy trình gồm nhiều khâu, nhiều hoạt động. Để hoạt động của doanh nghiệp được tiến hành bình thường và liên tục đòi hỏi mỗi khâu, mỗi hoạt động này cũng như toàn bộ quá trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp phải được thực hiện trong đó kết quả thực hiện các khâu công việc trước là tiền đề để thực hiện các khâu tiếp theo.

- Lợi nhuận của các doanh nghiệp thu được sau quy trình sản xuất kinh doanh chủ yếu sẽ đầu tư trở lại để mở rộng sản xuất và phát triển doanh nghiệp. Do đó doanh nghiệp có tiêu thụ sản phẩm mới có lợi nhuận => có điều kiện để tái sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp.

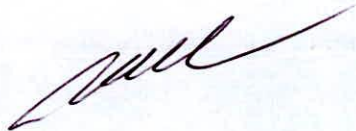
- Xem xét hiệu quả kinh tế xã hội của doanh nghiệp sản xuất. Khi doanh nghiệp thực hiện hoạt động sản xuất thu đc lợi nhuận tức là doanh nghiệp đạt đc kết quả sản xuấtkinh doanh nhưng đồng thời doanh nghiệp cũng tạo ra đc hiệu quả kinh tế xã hội, tạo ra việc làm cho người lao động, tạo ra thu nhập cho

	<p>người lao động, đóng góp cho ngân sách nhà nước thông qua các chính sách thuế khác nhau.</p> <p>=&gt; Qua xem xét vai trò của thương mại đầu vào và thương mại đầu ra đã cho thấy những khía cạnh khác nhau của doanh nghiệp thương mại đối với hoạt động sản xuất của doanh nghiệp nói riêng cũng như đối với kết quả, hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nói chung. Thương mại đầu vào là điều kiện thực hiện thương mại đầu ra. Nhưng chỉ thương mại đầu ra được thực hiện thì doanh nghiệp mới có điều kiện để thực hiện thương mại đầu vào trong quy trình tái sản xuất kinh doanh.</p>	
	<b>Cộng</b>	<b>5 điểm</b>
<b>Câu 2</b>	<b>Cộng</b>	
	<p><b>Dự trữ hàng hóa (0.5 điểm):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Tồn kho/dự trữ hàng hóa là hành vi tồn trữ/tích trữ hàng tồn kho nhiều hơn mức cần thiết.</li> <li>▪ Hoặc dự trữ hàng hóa là thuật ngữ dùng để chỉ hàng hóa luôn trong trạng thái sẵn sàng để bán và nguyên liệu, phụ tùng sẵn sàng phục vụ cho sản xuất</li> </ul> <p><b>Tại sao phải dự trữ hàng hóa (1.25 điểm):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Chi phí tồn kho là tương đối lớn thường chiếm khoản (50% chi phí của 1 sản phẩm)</li> <li>▪ Giúp tăng tính độc lập cho các bộ phận sản xuất/đảm bảo tính liên tục của sản xuất</li> <li>▪ Giảm thiểu thiệt hại do vấn đề lạm phát/chống hiện tượng lạm phát</li> <li>▪ Các quyết định liên quan đến tồn kho có tác động rất lớn đến mục độ dịch vụ khách hàng.</li> </ul> <p><b>Phân loại dự trữ hàng hóa (1 điểm):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Tồn kho nguyên vật liệu (raw material): Mua nhưng chưa sản xuất</li> <li>▪ Tồn kho hàng hóa (HH) chưa thành phẩm (work-in-process WIP): Đang gia công</li> <li>▪ Tồn kho hàng hóa thành phẩm (finished product): Chờ phân phối</li> </ul>	5 điểm

	<p><b>Các nhân tố ảnh hưởng đến dự trữ hàng hóa (1 điểm):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Nhu cầu khách hàng, mức biến động trong nhu cầu</li> <li>▪ Thời gian giao hàng, thường là không chắc chắn, thời gian càng không chắc chắn, tồn kho càng nhiều</li> <li>▪ Số lượng các sản phẩm khác nhau</li> <li>▪ Thời gian đặt hàng</li> <li>▪ Chi phí đặt hàng, chi phí tồn kho (chi phí sản phẩm, chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản, chi phí cơ hội, chi phí phát sinh do hàng hóa bị lỗi, giảm giá do hàng hóa không bán)</li> </ul> <p><b>Các khó khăn trong vấn đề dự trữ hàng hóa (1.25 điểm):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Nhu cầu khách hàng khó nhận biết, vòng đời sản phẩm ngắn(shorter product lifecycle) nên không có thông tin lịch sử về nhu cầu</li> <li>▪ Các sản phẩm cạnh tranh nhiều hơn dẫn đến khó ước lượng chính xác nhu cầu một sản phẩm cụ thể</li> <li>▪ Không chắc chắn trong nguồn cung: Chất lượng, số lượng, chi phí</li> <li>▪ Thời gian giao hàng không chắc chắn</li> <li>▪ Những khuyến khích/giảm giá của những đơn hàng lớn: Incentives for larger shipments</li> </ul>	
	<b>Cộng</b>	<b>10 điểm</b>
<b>TỔNG ĐIỂM:</b>		

Ghi chú: Điểm từng ý có thể lẻ đến 0,25

Người duyệt đáp án  
(ký, ghi rõ họ tên)



**TS. Phan Quynh Viet**

TP.HCM, ngày 18 tháng 11 năm 2019

Người làm đáp án  
(ký, ghi rõ họ tên)

